

Số: 563 /BVĐKVD

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Vân Đình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm thiết bị y tế của Bệnh viện đa khoa Vân Đình bằng nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện đa khoa Vân Đình.

- Địa chỉ: Số 1 Thanh Âm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Hoàng Đức Chung, SĐT: 0972032230, email: chunghh249@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT, Bệnh viện đa khoa Vân Đình, số 1 Thanh Âm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Đồng thời gửi bản mềm qua email: chunghh249@gmail.com và phongvttbyt.bvdkvandinh@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Từ ngày 14 tháng 3 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 25 tháng 3 năm 2025.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế. (Phụ lục 1 đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa Vân Đình, số 1 Thanh Âm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Dự kiến Quý IV năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Dự kiến tạm ứng 30%.

5. Các thông tin khác: Mẫu báo giá theo (phụ lục 2 đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT, VT-TBYT.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Khuyến

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo công văn số: 563 /BVPĐKD ngày 14 tháng 3 năm 2025
của Bệnh viện đa khoa Văn Đình)

STT	Danh mục thiết bị y tế	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy siêu âm tổng quát (siêu âm đàn hồi mô gan, tuyến vú, tuyến giáp)	I. Yêu cầu chung <ul style="list-style-type: none">- Thiết bị mới 100%.- Sản xuất từ năm 2024 trở về sau.- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz.- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương- Môi trường hoạt động:<ul style="list-style-type: none">+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C+ Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản <ol style="list-style-type: none">1. Máy chính: 01 cái2. Đầu dò Convex đa tần dùng cho thăm khám bụng: 01 Cái3. Đầu dò Linear đa tần dùng cho thăm khám mạch máu, phần nhỏ, cơ xương khớp...: 01 Cái4. Đầu dò 4D cho thăm khám sản phụ khoa, tiết niệu: 01 Cái5. Đầu dò tìm dùng thăm khám tim trẻ em: 01 Cái6. Phần mềm siêu âm 4D cơ bản: 01 bộ7. Phần mềm siêu âm 4D cao cấp: 01bộ8. Phần mềm Doppler liên tục: 01 bộ9. Phần mềm kết nối DICOM 3.0: 01 bộ10. Phần mềm mở rộng trường nhìn toàn cảnh: 01 bộ11. Phần mềm siêu âm đàn hồi bán định lượng: 01 bộ12. Phần mềm siêu âm đàn hồi mô định lượng đa điểm có trên đầu dò	Máy	01

	<p>Convex và Linear: 01 bộ</p> <p>13. Bộ máy tính: 01 bộ</p> <p>14. Máy in đen trắng: 01 cái</p> <p>15. Máy in màu: 01 cái</p> <p>16. Bộ lưu điện: 01 bộ</p> <p>17. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các chức năng: Siêu âm tổng quát; siêu âm đàn hồi mô gan, tuyến giáp, vú, ngực, mạch máu, phần nhỏ, cơ xương khớp, phụ khoa, tiết niệu.. - Các phương pháp quét: Rẻ quét điện tử; tuyến tính điện tử hoặc tương đương - Số cổng đầu dò: ≥ 04 cổng - Chế độ hoạt động tối thiểu có: mode B, mode M, Doppler, Dopple màu, Doppler năng lượng, Doppler xung, mode 4D - Hiện thị hình ảnh tối thiểu có: Hiện thị 2 hoặc 3 chế độ đồng thời; Hiện thị xen kẽ các mode; Hiện thị nhiều hình ảnh - Các phép đo cơ bản: khoảng cách; chu vi/ diện tích; thể tích; góc - Độ sâu thâm khám: tối đa ≥ 40 cm 		
<p>2</p> <p>Máy đốt cổ tử cung cao tần</p>	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50HZ. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ <p>II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản</p>	<p>Máy</p>	<p>01</p>

	<ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Công tắc đạp chân: 01 cái 3. Điện cực trung tính cùng dây dẫn: 01 cái 4. Tay cầm điện cực cùng dây cáp: 01 cái 5. Điện cực dao phẳng: 02 cái 6. Điện cực kim dày: 02 cái 7. Điện cực kim mỏng: 02 cái 8. Điện cực tròn cỡ 2,5 và 4.0mm: 01 bộ 9. Dây cáp cho tay dao lưỡng cực: 01 cái 10. Tay dao lưỡng cực: 01 cái 11. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình hiển thị LED hoặc tương đương - Công suất tối đa: đơn cực $\geq 250W$, lưỡng cực $\geq 150W$ - Tính năng an toàn: kiểm soát gồm nguồn không đổi, điện áp không đổi, kiểm soát xung động khởi đầu. - Có thể lựa chọn 2 đầu ra đơn cực và 2 đầu ra lưỡng cực - Có mạch kiểm soát điện cực trung tính - Điện cực trung tính bằng thép không gỉ hoặc tương đương - Tay cầm điện cực có thể tiết trùng 		
3	<p>Máy điều trị vi sóng 2 kênh</p> <p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C 	Máy	01

	<p>+ Độ âm tối đa: $\geq 75\%$</p> <p>II. Yêu cầu tính năng và Kỹ thuật cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Tay đỡ đầu phát: 02 cái 3. Cáp nối dẫn sóng: 02 cái 4. Đầu phát tròn: 01 cái 5. Đầu phát to hình chữ nhật: 01 cái 6. Đầu phát nhỏ hình tròn 7. Kính bảo hộ: 01 cái 8. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ <p>- Chế độ trị liệu tối thiểu có: Liên tục, gián đoạn, chế độ nhẹ, chế độ 3D</p> <p>- Phát xạ bức xạ: 10mW/cm² trở xuống</p> <p>- Thời gian điều trị tối đa: lên tới 30 phút.</p> <p>- Có chức năng phát hiện đầu ra quá nhiệt</p>		
4	<p>Máy điều trị siêu âm I kềm</p> <p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50HZ. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương <p>- Môi trường hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ <p>II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Đầu siêu âm tĩnh trường xoay: 01 cái 3. Đầu siêu âm 1 cm²: 01 cái 4. Xe đẩy máy chính hãng đồng bộ máy chính: 01 cái 	Máy	01

	<p>5. Gel siêu âm điều trị: 01 chai</p> <p>6. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ vận hành máy: Tiếng Anh, Tiếng Việt - Màn hình màu cảm ứng kích thước ≥ 7 inch - Thời gian điều trị tối đa: lên tới 30 phút. - Số đầu phát siêu âm kết nối đồng thời: ≥ 2 - Cường độ chế độ liên tục tối đa: ≥ 2 W/ cm² - Cường độ chế độ xung tối đa: ≥ 3 W/ cm² 		
<p>5</p> <p>Máy xét nghiệm sinh hóa các loại</p>	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ <p>II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Máy tính: 01 bộ 3. Máy in: 01 cái 4. Bộ lưu điện: 01 bộ 5. Bộ lọc nước: 01 bộ 6. Hóa chất chạy thử ban đầu: 01 bộ 7. Phần mềm quản lý: 01 bộ 8. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ <p>- Máy xét nghiệm sinh hoá tự động hoàn toàn, có khả năng chạy mẫu cấp cứu.</p>	<p>Hệ thống</p>	<p>01</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên lý phân tích: nguyên lý đo quang hoặc tương đương - Phương pháp phân tích tối thiểu có: So màu, đo độ đục, phản ứng ngưng kết latex. - Công suất xét nghiệm: ≥ 800 xét nghiệm/giờ. - Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, máu toàn phần (HbA1c) và các chất dịch khác - Có khả năng phát hiện tắc và chống va chạm kim hút. - Cuvette vĩnh cửu - Bước sóng: Có 13 bước sóng khác nhau từ 340 - 800 nm - Hiệu chuẩn: Tự động hiệu chuẩn, hiệu chuẩn năng cao - Kiểm chuẩn chất lượng: Đồ thị nguyên tắc Westgard, đồ thị 2 điểm và đồ thị Levey Jennings, QC tự động - Kết nối một chiều hoặc hai chiều với LIS/HIS - Có khả năng chẩn đoán từ xa, giám sát việc hoạt động của hệ thống liên tục 24/7. - Có khả năng nạp hóa chất trong khi máy đang chạy. 		
6	<p>Máy phân tích huyết học tự động</p>	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ <p>II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Rack bệnh phẩm: 06 cái. 	<p>Máy</p>	<p>01</p>

	<p>3. Bộ máy tính: 01 bộ</p> <p>4. Máy in: 01 cái</p> <p>5. Dây nguồn: 01 cái</p> <p>6. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất xét nghiệm: ≥ 80 mẫu/giờ. - Thông số: ≥ 29 thông số. - Phương pháp phân tích tối thiểu có: phân tích tế bào học dòng laser bán dẫn, trở kháng, so màu - Kết nối một chiều hoặc hai chiều với LIS/HIS - Mẫu xét nghiệm tối thiểu: Mẫu toàn phần, Mẫu mao mạch, Mẫu pha loãng 		
7	<p>Máy đo điện giải Na, K, Cl</p> <p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$ <p>II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Máy in nhiệt tích hợp trong máy: 01 cái 3. Hóa chất và phụ kiện tiêu chuẩn kèm máy: 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> + Thuốc thử xét nghiệm định lượng đa thông số điện giải (K, Na, Cl, Ca, pH): 01 hộp + Vật liệu kiểm soát chất lượng xét nghiệm định lượng (Na, K, Cl, Ca, pH): 01 hộp 	Máy	01

8	<p>Máy li tâm đa năng</p>	<p>Máy</p>	<p>01</p>

- + Dung dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải: 01 hộp
- + Dung dịch rửa proteinizer dùng cho máy phân tích điện giải: 01 hộp
- + Bộ điện cực K, Na, Cl, Ca, pH, Ref: 01 bộ
- 4. Khay chuyển mẫu tự động 25 vị trí: 01 cái
- 5. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ.
- Công suất: Đạt 65 xét nghiệm/giờ đối với các điện cực Na/K/Cl/Ca/pH.
- Loại mẫu: Mẫu toàn phần, huyết thanh, huyết tương, nước tiểu.
- Hệ thống Barcode đọc mã bệnh nhân được tích hợp sẵn trong máy
- Có khả năng tự phát hiện mức chất lỏng và tự bảo vệ va chạm đầu dò trong mẫu tự động

I. Yêu cầu chung

- Thiết bị mới 100%.
- Sản xuất từ năm 2024 trở về sau.
- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz.
- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương
- Môi trường hoạt động:
- + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
- + Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$

II. Yêu cầu tính năng và kỹ thuật cơ bản

1. Máy chính: 01 cái
2. Rotor kèm bucket tròn: 01 cái
3. Adapter cho ống tròn 9-15mL: 01 cái
4. Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 Bộ
- Máy ly tâm dùng cho phòng xét nghiệm y tế
- Buồng bên trong được làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương
- Có bộ phát hiện không cân bằng
- Kết hợp được với nhiều loại Rotor

		<ul style="list-style-type: none">- Tốc độ ly tâm tối đa RPM: ≥ 4.000 vòng/ phút.- Lực ly tâm tối đa RCF: $\geq 3.000 \times g$- Thời gian ly tâm: từ ≤ 1 đến ≥ 99 phút, chạy liên tục- Độ ồn: ≤ 55 dB(A)		
--	--	---	--	--

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số: 563 /BYĐKVD ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa Yên Đình)

BẢO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tình năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ... tháng... năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

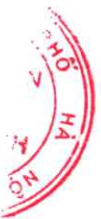
3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chu đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 1.2.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
 - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.